TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2024/HSST

Ngày 10/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Lệ

Bà Nguyễn Thị Yến Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/HSST, ngày 07/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 27/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn P (tên gọi khác: B), sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Thuận

ĐKHTTT và chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn B1 và bà Nguyễn Thị Kim P1; Anh chị em ruột: Không; Vợ, con: không có.

Tiền sự, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 13/7/2018, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị trấn P ra Quyết định số 94/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 03 tháng. Ngày 15/10/2019 Nguyễn Tấn P được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 37/QĐ-TA của TAND huyện Tuy P, ngày 09/9/2020 chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2023 đến ngày 15/8/2023 được trả tự do.

Hiện bị cáo đang tại ngoại ở cùng với gia đình tại khu phố Xuân Giang 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy P, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 24/10/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an thị trấn Chợ Lầu tiến hành tuần tra địa bàn khu phố A, thị trấn C, huyện B, khi đến phòng vé Đ thuộc khu phố A, thị trấn C, huyện B phát hiện đối tượng đang đứng ở phòng vé có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra dừng lại để kiểm tra thì đối tượng khai nhận tên Nguyễn Tấn P. Qua kiểm tra phát hiện bên trong tất chân màu nâu bên chân trái của P có 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng.

P khai là bịch ma túy đá của P vừa mới mua nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tấn P và thu giữ: 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472. Sau đó lực lượng Công an đưa tất cả về trụ sở làm việc và trưng cầu chất ma túy.

* Tại bản Kết luận giám định số: 1261/KLGĐ-PC09 ngày 30/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, xác định: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3361 gam; là Methamphetamine. Hoàn lại 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,2613 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy niêm P sau giám định số 1261 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Qúa trình điều tra, Nguyễn Tấn P khai: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/10/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên P có đi xe ôm từ nhà của P ở khu phố X, thị trấn P, huyện T đến khu vực chợ mới Ô thuộc xã Ô, huyện T để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi P gặp một thanh niên (không rõ nhân thân) làm nghề xe ôm có đặc điểm: cao khoảng 01mét 70, da trắng, tóc ngắn, khoảng 30 tuổi, nói giọng miền nam, đi xe mô tô hiệu Wave màu đỏ nâu (không rõ biển số) và hỏi biết chỗ nào bán ma túy đá không mua giúp P thì người đó trả lời biết, P đưa cho người thanh niên đó 200.000 đồng mua ma túy đá và 30.000 đồng tiền công mua ma túy. Khoảng 10 phút sau thì người thanh niên đó quay lại và đưa cho P 01 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín bên trong bịch nhựa có ma túy đá, P nhận lấy bịch ma túy và bỏ vào tất chân màu nâu bên chân trái của P rồi kêu xe ôm gần đó để chở P về nhà. Trên đường

về nhà thì có bạn P là Thuận nhà ở C gọi điện rủ P lên nhà T1 nhậu, P nói với Thuận khi nào đến phòng vé Đ thuộc khu phố A, thị trấn C P sẽ gọi T1 đến đón. Khi đến phòng vé Đ P đang đứng chờ Thuận đến thì có lực lượng công an đến kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện bên trong tất chân màu nâu bên chân trái của P có 01 (một) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng chưa xác định khối lượng. P khai bịch nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của P vừa nhờ một người thanh niên chạy xe ôm (không rõ nhân thân) ở khu vực chợ mới Chí Công thuộc xã Chí Công, huyện Tuy P mua giùm số tiền 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P.

Đối với người thanh niên tên T1, P khai không biết T1 nhà ở đâu, chỉ quen biết bạn bè ngoài xã hội, P gặp T1 được 01 lần nên không biết T1 có sử dụng ma túy không, vào ngày 24/10/2023 T gọi điện rủ P đi nhậu và P cũng không nói với T là P vừa mua ma túy về. Qúa trình điều tra đã tiến hành kiểm tra nhật ký điện thoại động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472 của P thì xác định không có nội dung nào liên quan đến vụ án, do đó không có đủ cơ sở để xem xét xử lý đối với người thanh niên tên T1.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ) chạy xe ôm tại chợ mới Chí Công thuộc xã Ô, huyện T có đặc điểm: cao khoảng 01mét 70, da trắng, tóc ngắn, khoảng 30 tuổi, nói giọng miền nam và đi xe mô tô hiệu Wave màu đỏ nâu (không rõ biển số). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người thanh niên có đặc điểm mô tả nêu trên nhưng do không đủ thông tin nên chưa xác định được. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ gồm: P bì số 1261 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, bên trong có 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,2613 gam mẫu M còn lại sau giám định; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472 thu giữ của Nguyễn Tấn P, xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả cho Nguyễn Tấn P.

Cơ quan điều tra sẽ chuyển toàn bộ tang vật đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để bảo quản chờ xử lý theo pháp luật.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-HBB ngày 02/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo, Nguyễn Tấn P mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời gian tạm giữ từ ngày 12/8/2023 đến ngày 15/8/2023 được khấu trừ vào thời gian chấp hành án.

Biện pháp tư pháp:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 46; c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: P bì số 1261 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, bên trong có 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,2613 gam mẫu M còn lại sau giám định

Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472

Về phần dân sự: Không

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 24/10/2023, tại khu phố Xuân An 2, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, do Nguyễn Tấn P đã tàng trữ trái phép 0,3361 gam; là Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Tấn P là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi tàng trữ phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn đã thực hiện hành vi của mình. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương cần xử lý thỏa đáng đúng tính chất mức độ và hậu quả việc phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tấn P đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- P bì số 1261 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, bên trong có 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,2613 gam mẫu M còn lại sau giám định. Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho lại cho bị cáo P.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (Một) năm tù, thời gian ở tù tính từ ngày chấp hành án, thời gian tạm giữ từ ngày 12/8/2023 đến ngày 15/8/2023 được khấu trừ vào thời gian chấp hành án.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 46; c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: P bì số 1261 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, bên trong có 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (2,6 x 2,2)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,2613 gam mẫu M còn lại sau giám định

Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số 079.294.8472

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2024 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về phần dân sự: Không

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo P phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh